

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 69/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 27-9-2022.

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thái.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Quang Vinh.

Bà Nguyễn Thị Bích Tuyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 121/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022, về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 9 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Đặng Phương V, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Số 195/3 đường N, khu phố T, phường K, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Số 245/4 ấp X, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

*(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 4 năm 2022 và trong quá trình xét xử, ông Đặng Phương V là nguyên đơn trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Ngọc A chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn ngày 13/01/2014 tại UBND phường K, thành phố T, tỉnh Long An.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 09 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, nên thường xuyên cãi vã nhau. Hai người không còn chung sống với nhau từ tháng 3 năm 2019 đến nay nhưng vẫn không hàn gắn đoàn tụ lại được. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nên ông xin được ly hôn với bà Nguyễn Thị Ngọc A.

Về con chung: Hai người có với nhau 03 người con chung, gồm Đặng Phương Q, sinh ngày 15/11/2013 và Đặng Gia T, sinh ngày 22/3/2015, hiện nay ông đang trực tiếp nuôi dưỡng; Đặng Phương V, sinh ngày 06/10/2019 hiện nay đang sống với bà A. Khi ly hôn, ông yêu cầu giữ nguyên tình trạng nuôi con như hiện nay, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Ông cam kết không có nợ chung.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc A là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần các thông báo, quyết định của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Ông Đặng Phương V xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Ngọc A, việc tranh chấp được quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết. Bà Nguyễn Thị Ngọc A đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên cần áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Thị Ngọc A.

[2] Ông Đặng Phương V và bà Nguyễn Thị Ngọc A chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn ngày 13/01/2014 tại UBND phường K, thành phố T, tỉnh Long An, nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

[3] Qua lời khai trình của ông Đặng Phương V và các chứng cứ nguyên đơn xuất trình, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông V, bà A đã phát sinh mâu thuẫn, hai người không còn chung sống với nhau từ tháng 3 năm 2019 cho đến nay, nhưng không hàn gắn đoàn tụ lại được. Ông V xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn với bà A. Bà A đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không hợp tác giải quyết việc hôn nhân của các đương sự. Xét thấy giữa hai đương sự đã phát sinh mâu thuẫn, nhưng cả hai không có thiện chí hàn gắn lại, đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho ông Đặng Phương V được ly hôn với bà Nguyễn Thị Ngọc A, theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về nuôi con chung: Hai đương sự có với nhau ba người con chung tên Đặng Phương Q, sinh ngày 15/11/2013 và Đặng Gia T, sinh ngày 22/3/2015, hiện nay ông V đang trực tiếp nuôi dưỡng; Đặng Phương V, sinh ngày 06/10/2019 hiện nay đang sống với bà A. Khi ly hôn, ông V yêu cầu giữ nguyên tình trạng nuôi con như hiện nay, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét thấy yêu cầu của ông V phù hợp với nguyện vọng của con chung hai đương sự nên chấp nhận. Bà A vắng mặt nên không có ý kiến về nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con. Ông V, bà A có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn

cản. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung các đương sự được quyền xin thay đổi tình trạng nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con, theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về tài sản chung: Ông V khai trình không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Ông V cam kết không có nợ chung, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Ông Đặng Phương V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị Ngọc A không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ông Đặng Phương V được ly hôn với bà Nguyễn Thị Ngọc A.

2. Về nuôi con chung: Khi ly hôn, ông Đặng Phương V được tiếp tục nuôi con chung tên Đặng Phương Q, sinh ngày 15/11/2013 và Đặng Gia T, sinh ngày 22/3/2015, đến tuổi trưởng thành; Bà Nguyễn Thị Ngọc A được tiếp tục nuôi con chung tên Đặng Phương V, sinh ngày 06/10/2019 đến tuổi trưởng thành. Hai đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung các đương sự được quyền xin thay đổi tình trạng nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Ông Đặng Phương V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Cho chuyển số tiền tạm ứng án phí ông V đã nộp là 300.000 đồng

sang tiền án phải thi hành, theo biên lai thu số 0007904 ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quang Vinh – Nguyễn Thị Bích Tuyền**

**Phạm Văn Thái**